

BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ GIỚI
NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH MỤC THIẾT BỊ ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 804/2020/QĐ-TCGNB ngày 23/12/2020
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình)*

Tên ngành, nghề: Kế toán doanh nghiệp

Mã ngành, nghề: 6340302

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Năm 2020

DANH MỤC THIẾT BỊ NGHỀ KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sơ phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
I	Phòng học lý thuyết				
1	Máy vi tính	Bộ	01	Dùng để trình chiếu bài giảng, ảnh tư liệu	Loại thông dụng tại thời điểm mua sắm
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	01		- Cường độ sáng ≥ 2500 Ansilument - Kích thước phòng chiếu (1800x1800)mm
3	Hệ thống âm thanh trợ giảng	Bộ	01		Công suất: $\geq 50W$
4	Tủ đựng đồ cá nhân	Chiếc	01	Dùng để hướng dẫn và thực hành sắp xếp, bảo quản tư trang cá nhân	- Chất liệu: Inox - Có 19 ô có khóa - Kích thước: $\geq (155 \times 60 \times 160)$ cm
5	Bình chữa cháy	Chiếc	02	Dùng để hướng dẫn cách sử dụng bình chữa cháy	Theo tiêu chuẩn TCVN về thiết bị phòng cháy chữa cháy
6	Bảng tiêu lệnh chữa cháy	Chiếc	01	Dùng để hướng dẫn phòng cháy theo bảng tiêu lệnh chữa cháy	Theo tiêu chuẩn TCVN về thiết bị phòng cháy chữa cháy
7	Bảng Flip chart	Chiếc	04	Dùng để kẹp biểu đồ phục vụ thảo luận, làm bài tập nhóm và dùng để viết trong quá trình giảng dạy	Mặt bảng bằng Mica, chân bảng bằng gỗ hoặc Inox
8	Bút trình chiếu	Chiếc	01	Dùng để điều khiển các bài giảng powerpoint	Loại thông dụng trên thị trường

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sơ phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
9	Các văn bản pháp lý liên quan đến kế toán doanh nghiệp	Bộ	01	Dùng để giới thiệu và giải thích các quy định của Pháp luật về công tác kế toán	Tuân thủ pháp luật Việt Nam và còn hiệu lực thi hành
II	Phòng học ngoại ngữ				
1	Máy vi tính	Bộ	19	Sử dụng để trình chiếu minh họa cho các bài giảng và thực hành ngoại ngữ	Loại có thông số kỹ thuật thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm; có khả năng đọc được đĩa quang học
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	01	Sử dụng để trình chiếu, minh họa cho các bài giảng	- Cường độ sáng ≥ 2500 ANSI lumens - Kích thước phóng chiếu $\geq (1800 \times 1800)$ mm
3	Bàn điều khiển	Chiếc	01	Dùng để quản lý trong quá trình dạy và học	Loại có thông số kỹ thuật thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
4	Phần mềm Netsupport School	Bộ	01	Quản lý, giám sát hoạt động của các máy tính cá nhân. Thảo luận được 2 chiều	Phiên bản mới nhất hiện hành
5	Tai nghe	Bộ	19	Dùng để thực hành nghe	Loại có micro gắn kèm; thông số kỹ thuật thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
6	Máy scanner	Chiếc	01	Dùng để scan tài liệu phục vụ giảng dạy	Loại có thông số kỹ thuật thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
7	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Chiếc	01	Dùng để lưu trữ các nội dung, video, âm thanh	Loại có thông số kỹ thuật thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sơ phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
III	Phòng học thực hành máy tính				
1	Máy vi tính	Bộ	19	Dùng để trình chiếu minh họa cho các bài giảng; cài đặt phần mềm; thực hành kỹ năng sử dụng máy tính, phần mềm	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	01	Sử dụng để trình chiếu minh họa cho các bài giảng	- Cường độ sáng ≥ 2500 ANSI lumens - Kích thước phóng chiếu $\geq (1800 \times 1800)$ mm
3	Phần mềm kế toán doanh nghiệp thương mại dịch vụ	Bộ	01	Dùng để hướng dẫn thực hành nghiệp vụ thương mại	Phiên bản thông dụng hiện hành tại thời điểm mua sắm
4	Phần mềm kế toán trong doanh nghiệp sản xuất	Bộ	01	Dùng để hướng dẫn thực hành nghiệp vụ sản xuất	Phiên bản thông dụng hiện hành tại thời điểm mua sắm
5	Phần mềm kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp	Bộ	01	Dùng để hướng dẫn thực hành nghiệp vụ hành chính sự nghiệp	Phiên bản thông dụng hiện hành tại thời điểm mua sắm
6	Phần mềm kế toán trong đơn vị xã phường	Bộ	01	Dùng để hướng dẫn thực hành nghiệp vụ đơn vị xã phường	Phiên bản thông dụng hiện hành tại thời điểm mua sắm
7	Bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office	Bộ	01	Dùng để giảng dạy và thực hành kỹ năng sử dụng máy tính, sử dụng phần mềm văn phòng	Phiên bản thông dụng tại thời điểm mua sắm (bao gồm Microsoft Words, Microsoft Excel và Microsoft Powerpoint); cài được cho 19 máy tính

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sử dụng của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
8	Bộ phần mềm phòng chữ tiếng Việt	Bộ	01	Dùng để giảng dạy và thực hành kỹ năng sử dụng máy tính soạn thảo văn bản tiếng Việt	Phiên bản thông dụng tại thời điểm mua sắm
9	Phần mềm diệt virus	Bộ	01	Dùng để giảng dạy và thực hành kỹ năng phòng ngừa và diệt virus máy tính	Phiên bản thông dụng tại thời điểm mua sắm
10	Máy Scanner	Chiếc	01	Dùng để scan tài liệu phục vụ giảng dạy	Loại có thông số kỹ thuật thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
11	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Chiếc	01	Dùng để lưu trữ các nội dung, video, âm thanh	Loại có thông số kỹ thuật thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
12	Máy in	Chiếc	01	Dùng để in các chứng từ và sổ sách kế toán	Máy in khổ A4, đen trắng
13	Switch	Chiếc	01	Dùng để kết nối mạng Lan cho các máy tính	Tối thiểu 24 cổng
14	Điều hòa không khí	Cái	02	Dùng để làm mát các thiết bị trong mùa hè	Công suất 12000BTU
15	Ổn áp	Cái	01	Dùng để ổn định nguồn điện	Công suất phù hợp với các thiết bị trong phòng
16	Bảng kẹp giấy	Chiếc	01	Dùng để kẹp các chứng từ khi học	Loại có chân giá đỡ, Kích thước tối thiểu: Chiều dài $\geq 90\text{cm}$ Chiều rộng: $\geq 60\text{cm}$ Chiều cao: 200cm
17	Bộ lưu điện	Chiếc	01	Dùng để lưu điện để bảo vệ dữ liệu	Thông số kỹ thuật thông dụng trên thị

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sơ phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
				máy tính khi bị mất điện đột ngột	trường tại thời điểm mua sắm
18	Hệ thống âm thanh	Bộ	01	Dùng để hỗ trợ giảng dạy	Thông số kỹ thuật phù hợp với nhu cầu sử dụng
19	Bàn ghế học sinh	Bộ	18	Dùng để học sinh ngồi học	Kích thước bàn (1200 x 600), ghế Xuân Hòa
20	Bàn ghế giáo viên	Bộ	01	Dùng cho giáo viên	Kích thước bàn (1200 x 600), ghế xoay Xuân Hòa
21	Loa	Cái	01	Dùng để hỗ trợ giảng dạy	Công suất loa $\geq 20W$
22	Micro không dây	Cái	01	Dùng để trợ giảng	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
IV	Phòng kế toán ảo				
1	Máy tính	Bộ	36	Dùng để trình chiếu minh họa cho các bài giảng; cài đặt phần mềm; thực hành kỹ năng sử dụng máy tính, phần mềm	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
2	Máy chiếu projector, phòng chiếu	Bộ	01	Sử dụng để trình chiếu minh họa cho các bài giảng	- Cường độ sáng ≥ 2500 ANSI lumens - Kích thước phòng chiếu $\geq (1800 \times 1800)$ mm
3	Máy in	Bộ	01	Dùng để in các chứng từ và sổ sách kế toán	Máy in khổ A4, đen trắng
4	Bàn ghế làm việc	Bộ	36	Dùng để cho học sinh ngồi học	Kích thước bàn (1200 x 600), ghế Xuân Hòa
5	Bàn ghế họp	Bộ	01	Dùng để mô phỏng phòng họp	Kích thước 4800 x 1200
6	Tủ đựng đồ dùng cá nhân	Cái	06	Dùng để đựng đồ cá nhân	Tủ sắt 6 ngăn, kích thước 1800 x 1000

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sơ phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
7	Tủ đựng hồ sơ, tài liệu	Cái	06	Dùng để lưu trữ hồ sơ, chứng từ, sổ sách kế toán	Tủ sắt 1800 x 1200
8	Điều hòa không khí	Cái	02	Dùng làm mát phòng học	2 chiều, công suất 12000BTU
9	Máy Photo	Cái	01	Dùng để phô tô giấy tờ	Tốc độ sao chụp: 20 bản/phút, Khổ giấy A6-A3, độ phân dải 600dpi.
10	Loa	Cái	02	Dùng để hỗ trợ giảng dạy	Công suất loa $\geq 20W$
11	Micro không dây	Cái	01	Dùng để trợ giảng	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
12	Giấy A4	Gam	06	Dùng để in tài liệu	Loại trọng lượng 70g/m ²
13	Đồ bấm lỗ	Cái	06	Dùng để bấm tài liệu và lưu trữ	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
14	Ghim kẹp	Cái	06	Dùng để kẹp tài liệu	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
15	Đồ bấm ghim	Cái	06	Dùng để ghim tài liệu	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
16	Bút quang	Cái	12	Dùng để đánh dấu tài liệu	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm
17	Giấy than	Tờ	36	Dùng để viết chứng từ	Loại thông dụng hiện hành, khổ A4
18	Thước kẻ	Chiếc	36	Dùng để kẻ khi lập chứng từ, sổ sách	Loại bằng nhựa, kích thước 30cm
19	Phương tiện phòng cháy, chữa cháy	Bộ	01	Dùng để phòng cháy, chữa cháy	Theo tiêu chuẩn an toàn quy định

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sơ phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
20	Bảng kẹp giấy	Chiếc	01	Dùng để hướng dẫn thực hành chứng từ, sổ sách	Loại có chân giá đỡ Chiều dài $\geq 90\text{cm}$ Chiều rộng: $\geq 60\text{cm}$ Chiều cao: 200cm
21	Bộ chứng từ mẫu tiếp nhận chứng từ kế toán tiền mặt	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	Ban hành theo các văn bản pháp luật hiện hành của Bộ tài chính
22	Bộ chứng từ, sổ sách mẫu liên quan đến kế toán chi tiết tiền mặt	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
23	Bộ chứng từ mẫu tiếp nhận chứng từ kế toán tiền gửi ngân hàng	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	Ban hành theo các văn bản pháp luật hiện hành của Bộ tài chính
24	Bộ chứng từ, sổ sách mẫu liên quan đến kế toán chi tiết tiền gửi ngân hàng	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
25	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến chứng từ kế toán tạm ứng	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
26	Bộ chứng từ, sổ sách kế toán chi tiết tạm ứng	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	Ban hành theo các văn bản pháp luật hiện hành của Bộ tài chính Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
27	Chứng từ, sổ sách kiểm kê quỹ tiền mặt	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
28	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến kế toán phải trả người bán	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sơ phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
29	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến kế toán tài sản cố định	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
30	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến kế toán đầu tư tài chính	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
31	Bộ chứng từ mẫu kế toán các khoản vay	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	<i>Theo quy định của Ngân hàng</i>
32	Bộ chứng từ mẫu tiếp nhận chứng từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
33	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến việc tính chiết khấu cho khách hàng	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
34	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến Kế toán chi tiết doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
35	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến Kế toán chi tiết giá vốn hàng bán	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
36	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến việc Tiếp nhận chứng từ kế toán phải thu khách hàng	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sơ phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
37	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến Kế toán chi tiết phải thu khách hàng	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
38	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến Đối chiếu và lập báo cáo công nợ phải thu khách hàng	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
39	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến Xử lý nợ phải thu khó đòi	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
40	Bộ chứng từ mẫu kế toán tiền lương	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
41	Bộ chứng từ mẫu tiếp nhận chứng từ kế toán chi phí sản xuất	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
42	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến việc Xây dựng định mức chi phí sản xuất	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
43	Bộ chứng từ mẫu liên quan đến Phân bổ chi phí trả trước, trích trước chi phí vào chi phí sản xuất	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
44	Chứng từ mẫu liên quan đến việc Lập tờ khai thuế bảo vệ môi trường	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sử phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
45	Chứng từ mẫu liên quan đến việc Lập tờ khai thuế tiêu thụ đặc biệt	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
46	Chứng từ mẫu liên quan đến việc Quyết toán thuế tiêu thụ đặc biệt	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
47	Chứng từ mẫu liên quan đến việc Lập tờ khai thuế hải quan	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
48	Chứng từ, sổ sách mẫu liên quan đến Kế toán chi tiết các khoản thuế	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
49	Chứng từ mẫu kế toán lao động tiền lương	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
50	Chứng từ mẫu kế toán hàng tồn kho	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	
51	Chứng từ mẫu liên quan khác	Bộ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
52	Hóa đơn GTGT	Quyền	19	Dùng để hướng dẫn cách lập hóa đơn	
53	Ủy nhiệm chi	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập ủy nhiệm	
54	Giấy báo nợ	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách đọc giấy báo nợ	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sơ phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
55	Giấy báo có	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách đọc giấy báo có	
56	Bảng kê nhập - xuất - tồn	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập bảng kê	
57	Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ (sản phẩm, hàng hóa)	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
58	Sổ đối chiếu luân chuyển	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
59	Thẻ kho	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách lập thẻ	
60	Bảng phân bổ nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập bảng	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
61	Bảng tổng hợp chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập bảng	
62	Phiếu báo vật tư còn lại cuối kỳ	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập phiếu	
63	Biên bản kiểm kê vật tư, công cụ, sản phẩm, hàng hóa	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập biên bản	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
64	Sổ chi tiết thanh toán với người bán	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
65	Sổ tổng hợp thanh toán với người bán	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
66	Sổ chi tiết công nợ	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
67	Sổ đăng ký thẻ TSCĐ	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sơ phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
68	Sổ tài sản cố định	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
69	Sổ chi tiết các tài khoản	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
70	Biên bản đối chiếu công nợ	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập biên bản	
71	Sổ chi tiết công nợ phải trả	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
72	Sổ chi tiết bán hàng	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
73	Sổ chi phí sản xuất kinh doanh	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
74	Sổ quỹ	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
75	Sổ tiền gửi	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
76	Bảng kê tính lãi vay	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập bảng kê	
77	Bảng kế hoạch trả nợ gốc và lãi vay	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
78	Sổ chi tiết chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
79	Sổ chi tiết chi phí nhân công trực tiếp	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
80	Sổ chi tiết chi phí sản xuất chung	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
81	Sổ chi tiết chi tiết chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ	
82	Sổ cái (Hình thức nhật ký chung)	Quyển	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ cái	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sơ phạm của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
83	Sổ nhật ký chung	Quyền	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi nhật ký chung	
84	Sổ cái (Hình thức chứng từ ghi sổ)	Quyền	19	Dùng để hướng dẫn cách ghi sổ cái	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
85	Chứng từ ghi sổ	Quyền	19	Dùng để hướng dẫn cách lập chứng từ ghi sổ	
86	Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ	Quyền	19	Dùng để hướng dẫn cách lập sổ đăng ký chứng từ ghi sổ	
87	Tờ khai thuế tài nguyên	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập tờ khai	Mẫu theo tổng cục Thuế quy định
88	Tờ khai lệ phí môn bài (tạm tính)	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập tờ khai	
89	Tờ khai lệ phí môn bài (thực tế)	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập tờ khai	
90	Bảng kê hóa đơn GTGT bán ra	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập bảng kê	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
91	Bảng kê hóa đơn GTGT mua vào	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập bảng kê	
92	Tờ khai thuế giá trị gia tăng	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập tờ khai	Mẫu theo tổng cục Thuế quy định
93	Báo cáo kết quả kinh doanh	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập báo cáo	Mẫu theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp của Bộ Tài Chính theo quy định hiện hành
94	Bảng cân đối kế toán	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập báo cáo	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sử dụng của thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
95	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập báo cáo	
96	Bảng thuyết minh báo cáo tài chính	Tờ	19	Dùng để hướng dẫn cách lập báo cáo	